TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA VIỄN** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hanh phúc**
Số: 36/2023/QĐST- HNGĐ	*Gia Viễn, ngày 14 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2023/TLST - HNGĐ, ngày 05 tháng 5 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị Nh, sinh năm 1982; Nơi cư trú: thôn H, xã N, huyện T, tỉnh TB.

- *Bị đơn:* Anh Lê Tự Q, sinh năm 1981; Nơi cư trú: xóm 2 TH, xã GTH, huyện GV, tỉnh NB.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trương Thị Nh và anh Lê Tự Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: chị Trương Thị Nh và anh Lê Tự Q đều xác định anh chị có hai con chung là cháu Lê Như Qu, sinh ngày 29/3/2007 và cháu Lê Trương Đan L, sinh ngày 25/8/2014; hiện nay cả hai cháu đang ở với chị Nhuần. Khi ly hôn, hai vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao cho chị Nhuần tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Lê Như Qu và Lê Trương Đan L cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Trương Thị Nh và anh Lê Tự Q tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết..

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Trương Thị Nh và anh Lê Tự Q đều xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn: chị Trương Thị Nh tự nguyện nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị Trương Thị Nh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2021/0004142, ngày 05/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Hoàn trả lại cho chị Trương Thị Nh số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- THA dân sự huyện Gia Viễn;
- VKSND huyện Gia Viễn;
- UBND xã Gia Thanh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lã Hoàng Giáp